TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/DS-ST
Ngày 03 tháng 10 năm 2019
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường.
Các Hội thẩm Nhân dân: - Bà Vũ Thị Kim Dung;
- Bà Bùi Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố VY.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án Nhân dân thành phố VY, tỉnh VP xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2019, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/QĐXX-ST ngày 11 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/QĐXX-ST ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV (viết tắt là VPB FC); trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, do ông Lô Bằng G - Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Mỹ H - Trưởng nhóm Tố tụng - Phòng Thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm Thu hồi nợ - Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV (văn bản ủy quyền số: 80/UQ-VH.18 ngày 13/6/2018).

Người được ủy quyền lại: Chị Lê Thị T, sinh năm 1989, nhân viên Văn phòng Luật sư Vĩnh Phú; địa chỉ: Đường Lương Văn C, phường LB, thành phố VY, tỉnh VP (văn bản ủy quyền số: 277/UQTA-VH.19 ngày 20/6/2019) (có mặt).

Bị đơn: Anh Phùng Văn G, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố HL, phường KQ, thành phố VY, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2019 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày: Ngày 18/11/2016, anh Phùng Văn G có ký hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn

một thành viên Ngân hàng VNTV (viết tắt là VPB FC) để vay số tiền 21.100.000đ; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa hai bên thì lãi suất tiền vay là 3,33%/tháng; phương thức trả nợ chậm trong vòng 24 tháng. Tổng số tiền anh Phùng Văn G phải thanh toán cả gốc và lãi là 31.380.647đ; cụ thể: Trong 23 tháng đầu mỗi tháng anh G phải trả số tiền 1.291.000đ, tháng cuối cùng trả 1.687.647đ; kỳ thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/7/2017. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, anh G đã nhận đủ tiền vay. Đến kỳ trả nợ, anh G đã trả được 05 lần với tổng số tiền là 6.672.000đ (trong đó tiền gốc là 3.764.656đ, tiền lãi là 2.907.344đ). Kể từ ngày 11/3/2018, anh G không trả thêm cho VPB FC bất kỳ một khoản tiền nào khác. Nay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV yêu cầu Tòa án buộc anh Phùng Văn G phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là 24.708.647đ (trong đó nợ gốc là 17.335.344đ, nợ lãi là 7.373.303đ). Ngoài ra, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV không yêu cầu anh Phùng Văn G phải trả khoản tiền nào khác.

Bị đơn, anh Phùng Văn G tại phiên tòa vắng mặt nhưng tại bản tự khai anh G trình bày: Anh xác nhận lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về việc ký kết hợp đồng tín dụng, số tiền vay, mục đích, hình thức vay, lãi suất, phương thức, kỳ hạn trả nợ và số tiền còn nợ như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày là đúng. Nay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện yêu cầu anh phải trả số tiền nợ cả gốc và lãi là 24.708.647đ, anh đề nghị Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV tạo điều kiện cho anh được trả dần tiền gốc trong thời gian 12 tháng cho đến khi thanh toán xong số nợ nêu trên và xin miễn tiền lãi.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tại biên bản hòa giải ngày 23/8/2019, anh Phùng Văn G cam kết sẽ trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV mỗi tháng 3.000.000đ tiền gốc, thời gian trả tính từ ngày 10/9/2019, nhưng anh G không thực hiện theo cam kết nêu trên.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV vẫn giữ nguyên quan điểm như đã khởi kiện và yêu cầu, không đồng ý để anh Phùng Văn G trả dần mỗi tháng 3.000.000đ. Đề nghị Tòa án buộc anh Phùng Văn G phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày khởi kiện là 24.708.647đ (trong đó nợ gốc là 17.335.344đ, nợ lãi là 7.373.303đ). Về tiền lãi phát sinh trên nợ gốc tính từ ngày Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện cho đến ngày

xét xử sơ thẩm, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV không yêu cầu. Đối với tiền lãi chậm trả sau ngày xét xử sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử tính theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Hai bên ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích để tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh VP theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt lần hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[3] Về áp dụng pháp luật: Giao dịch vay tài sản giữa các bên phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng, thời điểm ký kết và phát sinh quyền và nghĩa vụ là năm 2016 nên pháp luật được áp dụng giải quyết vụ án là Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Về nội dung vụ án, xét thấy: Giữa Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV với anh Phùng Văn G có ký hợp đồng tín dụng số 20161121-0006390 ngày 18/11/2016 về việc Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV cho anh Phùng Văn G vay số tiền 21.100.000đ để tiêu dùng cá nhân với hình thức tín chấp. Theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất tiền vay là 3,33%/tháng, phương thức trả nợ trong vòng 24 tháng, trong 23 tháng đầu mỗi tháng anh G phải trả số tiền 1.291.000đ, tháng cuối cùng trả 1.687.647đ; kỳ thanh toán là vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/01/2017. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, anh G đã nhận đủ tiền vay nhưng đến kỳ trả nợ thì anh G chỉ trả được 05 lần với tổng số tiền 6.672.000đ (trong đó tiền gốc là 3.764.656đ, tiền lãi là 2.907.344đ), còn lại không trả được tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Quá trình tố tụng, anh G cam kết mỗi tháng trả 3.000.000đ tiền gốc cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV, tính từ ngày 10/9/2019 cho đến khi hết nợ, nhưng anh G không thực hiện. Như vậy, anh G đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng và cam kết. Do đó, nguyên đơn là Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện yêu cầu buộc anh Phùng Văn G phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến ngày Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc, tính từ ngày Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV khởi kiện (ngày

20/6/2019) cho đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/10/2019): Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án áp dụng mức lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị này là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phùng Văn G phải chịu án phí theo giá ngạch đối với nghĩa vụ phải thực hiện là (24.708.647đ x 5%). = 1.235.400đ, làm tròn là 1.235.000đ. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Buộc anh Phùng Văn G có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV số tiền là 24.708.647đ (Hai mươi bốn triệu, bảy trăm linh tám nghìn, sáu trăm bốn mươi bảy đồng). Trong đó nợ gốc là 17.335.344đ, nợ lãi là 7.373.303đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/10/2019), anh Phùng Văn G không trả được số tiền nêu trên cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phùng Văn G phải chịu số tiền 1.235.000đ (Một triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Trả lại Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 615.000đ (Sáu trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0004532 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY, tỉnh VP.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự và Luật sử đổi một số điều của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tp VY;
- Chi cục THADS thành phố VY;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Đường